

Số: /QĐ-UBND

Hải Bình, ngày tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Quy chế quản lý tổng hợp môi trường cho làng nghề
chế biến hải sản truyền thống
(Làng nghề chế biến hải sản tổng hợp)

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HẢI BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 quy định về quản lý chất thải và phế liệu; số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 quy định về quản lý chất thải nguy hại; số 46/2011/TT-BTNMT ngày 26/12/2011 quy định về bảo vệ môi trường làng nghề; số 07/2007/TT-BTNMT ngày 03/7/2007 hướng dẫn phân loại và quyết định danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường cần phải xử lý; số 04/2012/TT-BTNMT ngày 08/5/2012 quy định tiêu chí xác định cơ sở gây ô nhiễm môi trường, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng;

Xét đề nghị của Công chức môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quy chế quản lý tổng hợp môi trường cho làng nghề chế biến hải sản truyền thống (Làng nghề chế biến hải sản tổng hợp).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký .

Văn phòng UBND phường; các ban ngành liên quan, các Tổ dân phố và các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Đảng ủy, TTHĐND phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- UBMTTQ phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG HẢI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý tổng hợp môi trường cho làng nghề chế biến hải sản truyền thống (Làng nghề chế biến hải sản tổng hợp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân tham gia mô hình quản lý tổng hợp môi trường đối với làng nghề chế biến hải sản truyền thống (làng nghề).

2. Quy định về cơ cấu tổ chức, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của tổ thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt, vệ sinh môi trường trên địa bàn làng nghề.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình và các hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường (có làng nghề chế biến hải sản truyền thống) có chất thải sinh hoạt và chất thải sản xuất, kinh doanh chấp hành nghiêm quy chế này.

Điều 3. Nguyên tắc bảo vệ môi trường

Bảo vệ môi trường là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi gia đình; cơ sở sản xuất, kinh doanh; tập thể, cá nhân, các cơ quan, trường học trên địa bàn phường

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CƠ SỞ SẢN XUẤT, CÁ NHÂN, HỘ GIA ĐÌNH

Điều 4. Thực hiện lối sống thân thiện bảo vệ môi trường

1. Tham gia các hoạt động vệ sinh môi trường địa bàn tổ dân phố do chính quyền, các tổ chức đoàn thể, khu dân cư phát động. Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và quy ước của khu dân cư.

2. Mọi tổ chức, cộng đồng dân cư, cơ sở chế biến, hộ gia đình, cá nhân đang sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn phường không được vứt rác, đổ rác, nước thải, chất thải sinh hoạt, chăn nuôi ra ngoài môi trường: lòng, lề đường, sông ngòi, ven biển, mương máng, cầu, cống, hệ thống thoát nước công cộng khác; Rác thải, nước thải, chất thải trong làng nghề, khu dân cư phải được thu gom, xử lý hợp vệ sinh trước khi thải ra nguồn tiếp nhận trong vùng.

3. Mọi tập thể, cá nhân, hộ gia đình phải đăng ký Kế hoạch bảo vệ môi trường với chính quyền địa phương, với tổ dân phố công tác bảo vệ môi trường.

Hàng ngày làm tốt công tác vệ sinh môi trường trong gia đình, cơ sở chế biến hải sản, cơ quan, khu dân cư.

4. Không vận chuyển rác, chất thải ở nơi khác về địa phương tiêu hủy, chôn lấp.

5. Phải ký hợp đồng thu gom chất thải với xóm trưởng hoặc tổ thu gom chất thải. Nộp đủ và đúng thời gian các loại phí môi trường theo quy định của địa phương.

6. Giám sát việc bảo vệ môi trường của các cơ quan, cơ sở sản xuất kinh doanh và các hộ gia đình, cá nhân khác trong khu vực sinh sống. Khi phát hiện các sai phạm kịp thời phản ánh với chính quyền địa phương để xử lý.

Điều 5. Bảo vệ môi trường tại khu dân cư

1. Các tổ chức (cơ sở chế biến hải sản, đơn vị), cá nhân, hộ gia đình phải bỏ rác vào dụng cụ chứa rác hợp vệ sinh để tổ vệ sinh môi trường thu gom về bãi rác tập trung. Không để dụng cụ đựng chất thải sinh hoạt của các hộ gia đình ra lòng đường.

2. Việc vận chuyển các loại vật liệu, phế thải, chất thải không được làm rò rỉ, rơi vãi ra đường, làm ảnh hưởng đến môi trường và giao thông. Nghiêm cấm tập kết vật tư, hàng hóa, phế thải tràn lan, trộn vữa hồ, bê tông trên trục đường giao thông, nơi công cộng gây cản trở giao thông và ảnh hưởng tới môi trường.

3. Nghiêm cấm hoạt động hủy hoại tài nguyên thủy sản, không dùng thuốc nổ, xung điện hoặc các loại phương tiện khác mang tính hủy diệt để đánh bắt thủy sản gây hủy hoại môi trường.

4. Nghiêm cấm các hình thức đốt túi nilon, dây điện, các chất cao su, vật liệu gây mùi khét, độc hại trên địa bàn phường làm ảnh hưởng tới môi trường và sức khỏe của con người.

5. Không làm hư hỏng cây xanh: chặt phá, bẻ cành cây phá hoại các công trình công cộng, đường giao thông. Hàng cây xanh bên đường các hộ phải có trách nhiệm tỉa sửa, chăm sóc.

6. Không gây tiếng ồn, độ rung quá mức cho phép gây ảnh hưởng đến sinh hoạt của cộng đồng dân cư xung quanh, đặc biệt trong khoảng thời gian từ 22h đêm đến 6h sáng.

Điều 6. Bảo vệ môi trường trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi

1. Các tổ chức, cơ sở chế biến hải sản, cá nhân, hộ gia đình kinh doanh, sản xuất, buôn bán, hành nghề phế liệu, cơ khí, vật liệu xây dựng hoặc làm các ngành nghề dịch vụ, thủ công khác phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường, thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường. Có nơi chứa, phân loại rác thải, chất thải và phải được xử lý theo quy định không để làm ảnh hưởng đến môi trường.

2. Các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm hàng ngày phải vệ sinh bên trong và bên ngoài chuồng nuôi. Trong quá trình làm vệ sinh không gây ảnh hưởng đến khu vực xung quanh. Trường hợp lấy chất thải, nước thải ra khỏi chuồng trại phải có biện pháp xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường. Nước thải, chất thải phải qua hệ thống bioga. Nghiêm cấm việc xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý vào môi trường. Không thả rông vật nuôi, không để vật nuôi phóng uế, gây mất vệ sinh nơi công cộng.

3. Các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm khi có động vật nuôi có biểu hiện bị bệnh phải báo cáo ngay cho UBND phường để có biện pháp xử lý kịp thời. Xác vật nuôi bị chết do dịch bệnh phải chôn lấp đúng quy định. Thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường khu vực chuồng nuôi theo quy định.

Chương III **TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC,** **VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI**

Điều 7. Trách nhiệm của UBND phường

1. Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, mô hình quản lý tổng hợp môi trường, giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn phường. Đưa tiêu chí bảo vệ môi trường vào việc đánh giá tổ dân phố và gia đình văn hóa. Tuyên truyền, giáo dục, vận động kết hợp các biện pháp hành chính, kinh tế và các biện pháp khác theo quy định của pháp luật để xây dựng ý thức, tự giác, kỷ cương trong hoạt động bảo vệ môi trường.

2. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở chế biến, hộ gia đình, cá nhân. Phát hiện và xử lý theo thẩm quyền các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường hoặc báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường cấp trên.

3. Hòa giải các tranh chấp về môi trường phát sinh trên địa bàn theo quy định của pháp luật về luật hoà giải.

4. Chỉ đạo, thành lập, quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân làm nhiệm vụ thu gom, xử lý chất thải. Giám sát việc thu, chi kinh phí phục vụ cho thu gom, vận chuyển chất thải, xử lý môi trường.

Điều 8. Trách nhiệm của UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội

UBMTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức đoàn thể trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các thành viên của tổ chức và nhân dân tham gia mô hình quản lý tổng hợp môi trường; giám sát việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn phường

1. Các đơn vị, cơ quan, cơ sở chế biến hải sản, doanh nghiệp căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý của đơn vị.

2. Phân công cán bộ, công nhân phụ trách lĩnh vực bảo vệ môi trường trong cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất. Có đủ dụng cụ, thùng để chứa rác, nơi phân loại chất thải. Chất thải phải được thu gom xử lý theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, đợt phát động nhằm bảo vệ môi trường của UBND phường. Tuyên truyền cán bộ, công nhân, người lao động trong đơn vị về thực hiện Mô hình quản lý tổng hợp môi trường và các giải pháp bảo vệ môi trường.

4. Lập kế hoạch Bảo vệ môi trường của cơ sở sản xuất, kinh doanh với chính quyền địa phương. Đong đủ và đúng thời gian các loại phí bảo vệ môi trường.

Điều 10. Trách nhiệm của cấp ủy, Tổ dân phố

1. Tổ chức thực hiện các biện pháp Bảo vệ môi trường trong mô hình quản lý tổng hợp môi trường, chấp hành nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, đợt phát động nhằm bảo vệ môi trường của UBND phường.

2. Quản lý địa bàn tổ dân phố; tuyên truyền, vận động, nhắc nhở mọi người thực hiện Luật Bảo vệ môi trường, Quy chế Mô hình quản lý tổng hợp môi trường của UBND phường.

3. Hòa giải các tranh chấp về môi trường phát sinh trên địa bàn theo quy định của pháp luật về luật hòa giải.

4. Kiểm tra, báo cáo lên chính quyền theo định kỳ hoặc các hành vi vi phạm, phát sinh trong tổ dân phố, khu dân cư.

5. Tổ trưởng Tổ dân phố có trách nhiệm lập danh sách nhân khẩu của Tổ dân phố mình quản lý từ ngày 5 - 10 hàng tháng, thu tiền phí rác thải sinh hoạt từ ngày 25 - 30 hàng tháng. Kết hợp với tổ thu gom chất thải thu phí và giải quyết những nhân khẩu không chấp hành nộp phí. Trường hợp cố tình không chấp hành hoặc gây cản trở việc thu gom chất thải lập danh sách báo cáo về UBND phường để giải quyết.

Chương IV KHEN THƯỞNG – XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Khen thưởng

1. Các tổ chức, cơ sở chế biến hải sản, cá nhân, hộ gia đình có thành tích trong hoạt động Bảo vệ môi trường, có hoạt động giám sát công tác bảo vệ môi trường, phát hiện và báo cáo kịp thời các hành vi gây ô nhiễm môi trường sẽ được tuyên dương, được khen thưởng bằng các hình thức sau:

a, Biểu dương tại các hội nghị sơ kết, tổng kết, trên hệ thống đài truyền thanh phường.

b, Tặng giấy khen + tặng phẩm của UBND phường.

c, Đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Đảng ủy, chính quyền, các ngành, các đoàn thể, tổ dân phố đưa việc bảo vệ môi trường thành một tiêu chí trong việc bình xét thi đua, thành tích của đơn vị, cá nhân.

Điều 12. Xử lý vi phạm

1. Các tổ chức, cơ sở chế biến hải sản, hộ gia đình, cá nhân cố tình vi phạm quy định bảo vệ môi trường thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định. Tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà UBND phường sẽ đình chỉ hoặc đề nghị cấp trên giải quyết và nêu tên nhắc nhở trên hệ thống đài truyền thanh phường và buộc thu dọn hoặc chịu toàn bộ kinh phí thuê dọn để trả lại hiện trạng môi trường ban đầu.

2. Các tổ chức, cơ sở chế biến hải sản, hộ gia đình, cá nhân vi phạm Luật Bảo vệ môi trường phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường.

3. Tổ chức, cá nhân bị xử phạt hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường nếu có hành vi chống đối người thi hành công vụ, trì hoãn, trốn tránh việc chấp hành hoặc có hành vi vi phạm khác tùy theo tính chất, mức độ vi phạm; UBND phường lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức hoạt động thu gom, xử lý chất thải

1. Thành lập tổ vệ sinh thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt trong phạm vi toàn phường, làng nghề chế biến hải sản truyền thống.

2. Tổ thu gom chất thải đến từng đường trong Tổ dân phố, tận công hộ gia đình một lần/ngày – vào thời gian cố định trong ngày (buổi sáng hoặc buổi chiều); Các đồng chất thải tự phát trong khu dân cư, trên địa bàn phường phải được thu gom kịp thời. Thu gom, vận chuyển về nơi tập kết các vỏ bao bì, túi nilon, vỏ chai lọ, vật dụng khác theo quy định.

3. Tổ vệ sinh môi trường tổ chức xử lý chất thải sinh hoạt tại khu xử lý tập trung của địa phương phải đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 14. Phí vệ sinh

1. Đối với hộ gia đình mỗi tháng phải nộp một khoản phí vệ sinh cho tổ dân phố để chi trả dịch vụ thu gom vận chuyển ra bãi rác và công trông coi, xử lý (sử dụng lò đốt) tại bãi xử lý rác thải tập trung theo quy định của UBND phường. Trường hợp các hộ gia đình tham gia sản xuất kinh doanh có lượng chất

thải không phải là rác thải sinh hoạt thì tùy theo lượng chất thải ra mà ký kết hợp đồng với tổ vệ sinh môi trường với khoản phí do hai bên tự thỏa thuận.

2. Kinh phí thu gom chất thải sinh hoạt được xây dựng từ các nguồn sau đây:

- a, Ngân sách phường: Trích một phần kinh phí từ ngân sách phường
- b, Từ đóng góp của các cơ sở sản xuất, các nhân khẩu thường trú (nhân khẩu tại địa phương), tạm trú có thời hạn tại địa phương.
- c. Đối với cơ sở chế biến hải sản, các hộ gia đình, cá nhân kinh doanh dịch vụ, ngoài mức đóng góp chung theo nhân khẩu còn phải đóng góp thêm theo quy định đối với hộ kinh doanh, dịch vụ (tùy theo quy mô sản xuất).

Điều 15. Trách nhiệm triển khai thực hiện

1. UBND phường giao cho cán bộ chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể có liên quan, cấp ủy, tổ trưởng tổ dân phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Mô hình quản lý tổng hợp môi trường theo Quy chế này.

2. Công chức địa chính môi trường, công an phường, tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với các ban ngành có liên quan kiểm tra phát hiện lập biên bản báo cáo, tham mưu cho chủ tịch UBND phường xử lý kịp thời những vi phạm về bảo vệ môi trường trong phạm vi toàn phường theo quy định hiện hành.

3. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này thực hiện theo các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, phản ánh về UBND phường để tổng hợp, sửa đổi cho phù hợp với thực tiễn./.

Nơi nhận:

- TT Đảng, HĐND, UBND phường;
- Các ban ngành, đoàn thể;
- Cơ sở xóm đội;
- Đài phát thanh phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Sơn